

ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN VỀ VIỆC PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG

Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ

Các từ ngữ được sử dụng trong bản Điều khoản điều kiện giao dịch chung về việc phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng này được hiểu như sau:

- FCCOM:** Công ty tài chính TNHH MTV Cộng Đồng.
- Thẻ tín dụng (“Thẻ”):** Là Thẻ thanh toán cho phép Chủ Thẻ thực hiện các giao dịch thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng được FCCOM cấp cho Chủ thẻ theo Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng và quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- Chủ Thẻ:** Là cá nhân được FCCOM chấp thuận cung cấp Thẻ để sử dụng. Chủ Thẻ bao gồm Chủ Thẻ chính và Chủ Thẻ phụ.
- Chủ Thẻ chính:** Là cá nhân với các thông tin định danh như được nêu tại Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, đứng tên ký Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng với FCCOM. Chủ Thẻ chính cam kết thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ theo bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- Chủ Thẻ phụ:** Là cá nhân được Chủ Thẻ chính cho phép sử dụng Thẻ theo thỏa thuận về việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ chính với FCCOM.
- Sao kê:** Là bảng kê chi tiết các Giao dịch cùng lãi, phí phát sinh trong kỳ Sao kê, các nghĩa vụ trả nợ của Chủ Thẻ tại thời điểm chốt kỳ Sao kê và các thông tin khác có liên quan do FCCOM cung cấp cho Chủ Thẻ theo quy định tại Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- Đơn vị chấp nhận Thẻ (“ĐVCNT”):** Là (các) tổ chức, cá nhân cung cấp hàng hóa, dịch vụ và chấp nhận thanh toán thông qua dịch vụ trung gian thanh toán theo thỏa thuận ký kết với tổ chức thanh toán.
- Ngân hàng cùng hợp tác liên kết phát hành thẻ với FCCOM:** Là Ngân hàng mở và quản lý tài khoản thanh toán cho Khách hàng theo đúng Quy định của Pháp luật và Quy định phát hành thẻ tín dụng của FCCOM
- Giao dịch:** Là việc Chủ Thẻ sử dụng Thẻ và/hoặc thông tin Thẻ để thực hiện giao dịch rút tiền mặt, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ và/hoặc sử dụng các dịch vụ khác được FCCOM cho phép.
- Giao dịch giả mạo:** Là giao dịch bằng Thẻ giả, giao dịch sử dụng trái phép Thẻ hoặc thông tin Thẻ.
- Hạn mức khả dụng (“HMKD”):** Là tổng số tiền tối đa Chủ Thẻ có thể chi tiêu tại một thời điểm nhất định.
- Hạn mức Thẻ tín dụng (“HMTTD”):** Là dư nợ tín dụng tối đa mà Chủ Thẻ được FCCOM cho phép duy trì tại bất kỳ thời điểm nào trong suốt thời hạn duy trì hạn mức Thẻ.
- Ngày đến hạn:** Là ngày mà Chủ Thẻ phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán dư nợ Thẻ ghi trên Sao kê, nếu Chủ thẻ không thanh toán số tiền tối thiểu muộn nhất vào ngày đến hạn thì ngoài tiền lãi Chủ thẻ sẽ phải chịu phí quản lý chậm thanh toán.

14. **Ngày làm việc:** Là ngày FCCOM mở cửa giao dịch với Khách hàng theo quy định của Pháp luật và theo quy định của FCCOM.
15. **Mã PIN (Mã số xác định Chủ Thẻ):** Là mã số mật được FCCOM cấp cho Chủ Thẻ và sau đó Chủ Thẻ có thể thay đổi theo quy trình được xác định để sử dụng trong các Giao dịch để chứng thực giao dịch được Chủ Thẻ đồng ý và cho phép thực hiện. Mã số PIN do Chủ Thẻ chịu trách nhiệm bảo mật và quản lý theo quy định tại Hợp đồng này.
16. **ATM (Automated Teller Machine):** Là máy giao dịch tự động, là thiết bị mà Chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện các giao dịch rút tiền mặt, vấn tin tài khoản, đổi mã PIN, tra cứu thông tin thẻ hoặc các giao dịch khác.
17. **Thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán (viết tắt là POS):** Là các loại thiết bị đọc Thẻ, thiết bị đầu cuối được cài đặt và sử dụng tại các ĐVCNT mà Chủ thẻ có thể sử dụng Thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ..
18. **Số tiền thanh toán tối thiểu:** Là số tiền tối thiểu Chủ Thẻ phải thanh toán muộn nhất vào ngày đến hạn của mỗi kỳ sao kê theo quy định tại Hợp đồng này để không bị chịu các khoản lãi và phí phát sinh do chậm thanh toán.
19. **Tài khoản Thẻ tín dụng:** Là tài khoản Thẻ tín dụng được FCCOM thông qua ngân hàng hợp tác phát hành thẻ liên kết với FCCOM mở cho Chủ Thẻ để quản lý HMTTD được cấp cho Chủ Thẻ. Tài khoản Thẻ tín dụng của Chủ Thẻ chính đồng thời là Tài khoản Thẻ của Chủ Thẻ phụ.
20. **Contact Center:** Là Bộ phận Dịch vụ Khách hàng của FCCOM cung cấp dịch vụ hỗ trợ và chăm sóc khách hàng thông qua số điện thoại 19006954.
21. **Tính năng trả góp:** Là tính năng của sản phẩm Thẻ tín dụng trả góp cho phép Chủ Thẻ thanh toán giá trị của khoản vay được duyệt từng lần bằng cách chia thành nhiều khoản bằng nhau và chi trả trong nhiều kỳ Sao kê liên tiếp.
22. **Khoản trả góp định kỳ:** Là tổng các khoản gốc, lãi và phí của một Giao dịch trả góp mà Chủ Thẻ phải thanh toán tại từng kỳ Sao kê trong thời hạn trả góp. Khoản trả góp định kỳ là một phần trong Số tiền thanh toán tối thiểu Chủ Thẻ phải thanh toán trong kỳ Sao kê.
23. **NAPAS:** Là Công ty cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam.
24. **Giao dịch thanh toán trực tuyến:** Là các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ trực tuyến được Chủ thẻ sử dụng thẻ/thông tin thẻ để thanh toán trực tuyến qua cổng thanh toán điện tử.

Để tránh hiểu lầm, tất cả các thuật ngữ “theo quy định của Pháp luật” và “theo quy định của FCCOM” tại Điều khoản điều kiện giao dịch này được hiểu là quy định tại từng thời kỳ.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Bản Điều khoản điều kiện giao dịch chung về việc phát hành và sử dụng thẻ tín dụng này (“Điều khoản điều kiện giao dịch”) điều chỉnh mối quan hệ giữa Chủ Thẻ với FCCOM khi Chủ Thẻ có nhu cầu, đã đề nghị và được FCCOM chấp thuận việc phát hành và sử dụng Thẻ.
2. Bản Điều khoản điều kiện giao dịch này cùng với (i) Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, (ii) thông báo HMTTD FCCOM gửi Chủ Thẻ và (iii) các thỏa thuận khác giữa FCCOM với Chủ Thẻ (nếu có), tạo thành một thỏa thuận thống nhất, không tách rời, có giá trị pháp lý như một bản hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng hoàn chỉnh. Để tránh hiểu nhầm, việc nhắc đến thuật ngữ bản Điều khoản điều kiện giao dịch này được hiểu rằng đã bao gồm tất cả các văn kiện giao dịch được đề cập ở trên.

3. Chủ Thẻ đã đọc kỹ nội dung (i) Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng, (ii) bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, và (ii) các thỏa thuận khác giữa FCCOM với Chủ Thẻ (nếu có) trước khi ký Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng. Việc Chủ Thẻ ký Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng được hiểu là Chủ Thẻ đã đọc, đã được giải thích đầy đủ, chi tiết và đồng ý với nội dung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
4. Chủ Thẻ đồng ý rằng bản Điều khoản điều kiện này được các bên giao kết hoàn toàn dựa trên sự tự nguyện, không bị ép buộc đồng thời nội dung và hình thức của bản Điều khoản điều kiện này là phù hợp theo quy định của pháp luật. Chủ Thẻ cũng đồng ý rằng trường hợp vì bất kỳ lý do gì dẫn tới tranh chấp và/hoặc tính hợp pháp của bản Điều khoản điều kiện này, trên bất kỳ phương diện nào, kể cả trường hợp không được cơ quan có thẩm quyền công nhận cũng không làm ảnh hưởng tới hiệu lực và nghĩa vụ trả nợ, nghĩa vụ thanh toán của Chủ Thẻ theo nội dung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
5. Trường hợp Chủ Thẻ dưới bất kỳ hình thức nào, bao gồm nhưng không giới hạn việc sử dụng Mobile Banking/Internet Banking, truy cập vào các website, ứng dụng hay dịch vụ khác mà FCCOM hợp tác hoặc có mối liên hệ, FCCOM hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong trường hợp Chủ Thẻ không tuân thủ điều khoản điều kiện sử dụng của các website, ứng dụng hay dịch vụ đó dẫn tới thiệt hại hoặc hành vi vi phạm của Chủ Thẻ, vì bất kỳ lý do nào.
6. Để tránh hiểu nhầm, trường hợp có bất kỳ nội dung mâu thuẫn nào giữa bản Điều khoản điều kiện giao dịch này với Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng và/hoặc các văn kiện giao dịch khác giữa Chủ Thẻ với FCCOM thì ưu tiên áp dụng nội dung của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
7. Trong quá trình sử dụng dịch vụ, Chủ Thẻ đồng ý rằng FCCOM có quyền đơn phương sửa đổi, bổ sung nội dung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này trên cơ sở phù hợp với quy định Pháp luật và FCCOM sẽ niêm yết công khai trên website của FCCOM (www.fccom.com.vn). Việc Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng dịch vụ của FCCOM sau thời điểm hiệu lực của bản Điều khoản điều kiện giao dịch đã được sửa đổi, bổ sung được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận các sửa đổi, bổ sung đó.

Điều 3. Hạn mức thẻ tín dụng

1. HMTTD và thời hạn duy trì HMTTD sẽ được FCCOM thông báo cho Chủ Thẻ theo phương thức và địa chỉ đã được Chủ Thẻ đăng ký tại Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng. Thông báo nêu trên là một phần không tách rời của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
 - a) HMTTD nêu tại Khoản 1 Điều này cấp cho Chủ Thẻ chính. Chủ Thẻ phụ (nếu có) sẽ được sử dụng chung HMTTD của Chủ Thẻ chính nhưng không được vượt quá hạn mức giao dịch áp dụng đối với Chủ Thẻ phụ do FCCOM phê duyệt tại Giấy đăng ký phát hành thẻ tín dụng phụ.
 - b) Nếu giá trị của một Giao dịch vượt quá HMTTD hoặc hạn mức tối đa đối với giao dịch đó, tùy theo giá trị nào thấp hơn, FCCOM có quyền không từ chối thực hiện giao dịch đó.
2. Tăng/Giảm/Chấm dứt HMTTD:
 - a) Trong thời hạn duy trì HMTTD, Chủ Thẻ có quyền đề nghị FCCOM xem xét điều chỉnh tăng/giảm HMTTD đã cấp cho Chủ Thẻ theo trình tự, thủ tục của FCCOM. FCCOM có

quyền nhưng không có nghĩa vụ điều chỉnh tăng/giảm HMTTD theo đề nghị của Chủ Thẻ phù hợp theo quy định Pháp luật và quy định của FCCOM;

- b) Chủ Thẻ chấp thuận rằng FCCOM có toàn quyền quyết định điều chỉnh giảm HMTTD đến một mức phù hợp hoặc chấm dứt HMTTD dựa trên đánh giá hợp lý của FCCOM mà không cần chấp thuận trước của Chủ Thẻ dưới bất kỳ hình thức nào. FCCOM cũng có quyền chủ động xem xét điều chỉnh tăng HMTTD tới một mức phù hợp tuy nhiên FCCOM sẽ chỉ thực hiện điều chỉnh tăng HMTTD sau khi có chấp thuận của Chủ Thẻ thông qua các phương thức phù hợp theo quy định của FCCOM.
- c) Sau thời điểm điều chỉnh HMTTD theo quy định tại Khoản này, ngoại trừ trường hợp điều chỉnh tăng HMTTD theo quy định tại Điểm b Khoản này, FCCOM sẽ thông báo việc điều chỉnh HMTTD tới Chủ Thẻ chính theo cách thức và trong thời hạn phù hợp với quy định tại Điều khoản điều kiện giao dịch này và quy định của FCCOM.

3. Tái cấp HMTTD:

FCCOM sẽ xem xét và có toàn quyền quyết định tái cấp HMTTD theo quy định của FCCOM và sẽ gửi thông báo tới Chủ Thẻ trong thời hạn theo quy định của FCCOM. Trường hợp HMTTD được tái cấp vì bất kỳ lý do nào và Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ sau thời điểm tái cấp, bao gồm cả trường hợp Chủ Thẻ không gửi yêu cầu xem xét tái cấp HMTTD tới FCCOM, được hiểu là Chủ Thẻ đã đồng ý tiếp tục sử dụng HMTTD được tái cấp.

Điều 4. Lãi suất và phí

1. Lãi Suất

a) Lãi suất cấp tín dụng áp dụng đối với dư nợ Thẻ bao gồm lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn. Trong đó:

- Lãi suất trong hạn là lãi suất thả nổi (tức là lãi suất không cố định và có điều chỉnh), được niêm yết công khai trên website của FCCOM (www.fccom.com.vn). Chủ Thẻ chấp nhận rằng FCCOM có quyền chủ động điều chỉnh lãi suất trong hạn phù hợp với quy định của Pháp luật và quy định của FCCOM. Trường hợp điều chỉnh lãi suất, FCCOM sẽ niêm yết công khai trên website của FCCOM (www.fccom.com.vn) tối thiểu 7 (bảy) ngày trước thời điểm việc điều chỉnh có hiệu lực. Việc Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch sau thời điểm hiệu lực của việc điều chỉnh phí được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận áp dụng lãi suất sau điều chỉnh đối với toàn bộ dư nợ Thẻ;
- Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn nhưng không vượt quá mức trần lãi suất theo quy định của Pháp luật (nếu có). Lãi suất quá hạn tính trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian Chủ thẻ chậm trả nhưng không vượt quá mức trần lãi suất theo quy định của Pháp luật (nếu có).

b) Nguyên tắc tính lãi:

- Đối với giao dịch chi tiêu (thanh toán hàng hóa, dịch vụ), rút tiền mặt và phí: Giao dịch sẽ phát sinh lãi kể từ ngày phát sinh Giao dịch cho đến ngày Chủ Thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ của giao dịch theo thứ tự ưu tiên thanh toán. Lãi tính từ ngày giao dịch đến ngày sao kê của kỳ này sẽ được thể hiện trên sao kê của kỳ này. Lãi của giao dịch sẽ tiếp tục được tính từ ngày sao kê kỳ này đến khi Chủ thẻ thanh toán toàn bộ giá trị giao dịch, số tiền lãi này được hiển thị và tính vào kỳ sao kê tiếp theo; Trường hợp Chủ thẻ nộp thêm tiền vào tài khoản TTD dẫn tới HMKD lớn hơn HMTD, nếu

Chủ thẻ thực hiện giao dịch rút số tiền chênh lệch giữa HMKD và HMTTD thì số tiền này sẽ không bị tính lãi;

- Nếu Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ và đúng hạn Số tiền tối thiểu muộn nhất vào Ngày đến hạn 4 kỳ Sao kê liên tiếp thì toàn bộ dư nợ của Thẻ chưa thanh toán sẽ phát sinh lãi suất quá hạn từ ngày liền kề sau ngày đến hạn của kỳ Sao kê thứ 4 (tu).

c) Phương thức tính lãi

- Thời hạn tính lãi được xác định từ ngày Giao dịch được ghi nhận vào hệ thống quản lý Thẻ của FCCOM đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết toàn bộ giá trị Giao dịch (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
- Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- Số tiền lãi được tính theo công thức dưới đây với lãi suất quy đổi theo tỷ lệ %/năm (365 ngày):

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

2. Phí

Các loại phí và mức phí, phương thức thanh toán phí và nguyên tắc thu phí liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ được niêm yết công khai trên website của FCCOM (www.fccom.com.vn). Trường hợp điều chỉnh các thông tin liên quan đến phí, FCCOM sẽ niêm yết tối thiểu 7 (bảy) ngày trước thời điểm việc điều chỉnh có hiệu lực. Việc Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch sau thời điểm hiệu lực của việc điều chỉnh phí được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận áp dụng các loại phí và mức phí sau điều chỉnh.

Điều 5. Sử dụng thẻ

1. Mục Đích Sử Dụng Thẻ

Chủ Thẻ chấp thuận và cam kết với FCCOM chỉ sử dụng Thẻ vào các mục đích và Giao dịch phù hợp với quy định của Pháp luật Việt Nam.

2. Tính Năng Sử Dụng Thẻ, Phạm Vi Sử Dụng Thẻ

Tính năng sử dụng Thẻ và phạm vi sử dụng Thẻ được niêm yết công khai trên website của FCCOM (www.fccom.com.vn). Trường hợp điều chỉnh các thông tin liên quan đến tính năng sử dụng Thẻ và phạm vi sử dụng Thẻ, FCCOM sẽ niêm yết tối thiểu 7 (bảy) ngày trước thời điểm việc điều chỉnh có hiệu lực. Việc Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch sau thời điểm hiệu lực của việc điều chỉnh được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận các nội dung được FCCOM điều chỉnh.

3. Đồng tiền giao dịch:

Đồng tiền thanh toán trên thẻ là đồng Việt Nam.

Điều 6. Sao kê

1. Định kỳ hàng tháng, FCCOM sẽ chốt dữ liệu của một kỳ Giao dịch và gửi Sao kê tới địa chỉ thư điện tử (email) đã được Chủ Thẻ đăng ký tại Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng. Ngày gửi Sao kê của từng loại Thẻ sẽ thực hiện theo quy định của FCCOM và được niêm yết công khai trên website của FCCOM (www.fccom.com.vn). Trường hợp điều chỉnh các thông tin liên quan đến ngày gửi Sao kê, FCCOM sẽ niêm yết tối thiểu 30 (ba mươi) ngày trước thời điểm việc điều chỉnh có hiệu

lực. Việc Chủ Thẻ thực hiện Giao dịch sau thời điểm hiệu lực của việc điều chỉnh được hiểu là Chủ Thẻ đã chấp thuận các nội dung được FCCOM điều chỉnh.

2. Chủ Thẻ phải gửi các thắc mắc của mình liên quan đến các Giao dịch và/hoặc thông tin khác trên sao kê bằng văn bản cho FCCOM trong thời hạn **60** ngày kể từ Ngày sao kê và/hoặc 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch đề nghị tra soát, khiếu nại tùy thời gian nào đến trước. Sau thời hạn này, nếu FCCOM không nhận được văn bản khiếu nại của Chủ Thẻ thì được hiểu rằng Chủ Thẻ đồng ý tất cả các nội dung trên Sao Kê là đúng và chính xác, đồng thời thừa nhận nghĩa vụ thanh toán đối với kỳ Sao Kê theo quy định tại Hợp đồng này. FCCOM không chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại dưới bất kỳ hình thức nào sau thời hạn này.
3. Đơn vị tiền tệ được thể hiện trên Sao kê là đồng Việt Nam. Chủ Thẻ thừa nhận rằng, để việc đọc Sao kê và thực hiện các khoản thanh toán được dễ dàng, các giá trị tiền tệ trên Sao kê sẽ không thể hiện các phân số lẻ dưới 1 (một) đồng.

Điều 7. Thanh toán thẻ

1. Số Tiền Thanh Toán:

- a) Chủ Thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ Thẻ; bao gồm nhưng không giới hạn toàn bộ giá trị các Giao dịch phát sinh trong kỳ, các khoản lãi, phí phát sinh, dư nợ Thẻ chưa thanh toán của kỳ Sao kê trước; được ghi trong Sao kê thông báo tới Chủ Thẻ hàng kỳ chậm nhất tại Ngày đến hạn của kỳ Sao kê đó..
- b) Trường hợp dư nợ Sao kê vượt quá HMTTD được cấp, ngoài trách nhiệm thanh toán nêu tại Điểm a Khoản này, Chủ Thẻ có trách nhiệm thanh toán ngay số tiền vượt quá HMTTD ngay cả khi không nhận được thông báo của FCCOM và các loại phí phát sinh theo quy định của FCCOM (nếu có). Chủ Thẻ thừa nhận rằng việc dư nợ vượt quá HMTTD được cấp không có nghĩa là FCCOM đã đồng ý tăng HMTTD của Thẻ.
- c) Trường hợp Chủ Thẻ không thanh toán toàn bộ dư nợ của Thẻ thể hiện trên Sao kê muộn nhất tại Ngày đến hạn (bao gồm cả trường hợp Chủ Thẻ lựa chọn và thanh toán đầy đủ Số tiền thanh toán tối thiểu) thì Chủ Thẻ phải thanh toán cho FCCOM phí quản lý chậm thanh toán dư nợ theo mức phí và thời hạn thanh toán theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Hợp đồng này.

2. Phương Thức Thanh Toán:

- a) Chủ Thẻ có thể thực hiện việc thanh toán dư nợ Thẻ bằng phương thức nộp tiền mặt tại điểm giao dịch của MSB; hoặc chuyển khoản từ tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng khác (thông qua phương thức chuyển khoản liên ngân hàng nhận ngay) vào Tài khoản Thẻ; hoặc các hình thức khác theo quy định của FCCOM.
- b) Nếu Ngày đến hạn rơi vào ngày nghỉ, lễ hoặc bất kỳ ngày nào không phải Ngày làm việc theo quy định của Pháp luật và quy định của FCCOM thì Ngày đến hạn được tính là ngày làm việc liền kề trước đó. Ngày đến hạn cuối cùng là ngày chấm dứt thời hạn duy trì HMTTD của Thẻ. Tại các Ngày làm việc, số tiền thanh toán được ghi có vào Tài khoản Thẻ sau 17h các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hoặc sau 12h ngày thứ 7 sẽ được tính vào Ngày làm việc tiếp theo

3. Thứ Tự Ưu Tiên Thanh Toán

Các khoản tiền ghi có vào Tài khoản Thẻ theo quy định tại Khoản 1 Điều này sẽ được sử dụng để thu hồi dư nợ Thẻ trong hạn theo thứ tự: các khoản lãi và phí, nợ gốc. Đối với dư nợ Thẻ quá hạn, các khoản dư nợ gốc quá hạn được ưu tiên thanh toán trước các khoản lãi

và phí. Chủ Thẻ chấp thuận rằng FCCOM có quyền thay đổi thứ tự ưu tiên thanh toán theo cách mà FCCOM cho là phù hợp mà không cần sự chấp thuận của Chủ Thẻ, với điều kiện thứ tự ưu tiên thanh toán sau thay đổi đảm bảo phù hợp quy định Pháp luật.

Điều 8. Chuyển Nợ Quá Hạn, Thu Hồi Nợ Trước Hạn

1. Chuyển Nợ Quá Hạn

- a) Toàn bộ dư nợ Thẻ chuyển nợ quá hạn nếu Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ và/hoặc đúng hạn:
 - Số tiền thanh toán tối thiểu tại bất kỳ kỳ Sao kê nào trong 4 kỳ sao kê liên tiếp; hoặc
 - Toàn bộ dư nợ Thẻ khi chấm dứt sử dụng Thẻ theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- b) Để tránh hiểu lầm, lãi suất quá hạn chỉ áp dụng với toàn bộ dư nợ Thẻ chưa thanh toán nếu Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ và đúng hạn Số dư tối thiểu muộn nhất tại Ngày đến hạn của 4 (bốn) kỳ Sao kê liên tiếp theo quy định tại Điều 4 bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.

2. Thu hồi nợ trước hạn

- a) Bằng bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Chủ Thẻ đồng ý rằng trường hợp Chủ Thẻ, vì bất kỳ lý do gì, không trả được bất kỳ khoản nợ nào (bao gồm nhưng không giới hạn các khoản: nợ gốc, lãi, các khoản phí, chi phí, các khoản phạt) đầy đủ và đúng hạn, thì FCCOM được toàn quyền khấu trừ các nghĩa vụ thanh toán của FCCOM đối với Chủ Thẻ phát sinh từ các giao dịch khác giữa FCCOM và Chủ Thẻ (nếu có);
- b) Chủ Thẻ đồng ý rằng biện pháp nêu trên có thể được FCCOM áp dụng vào bất kỳ thời điểm nào và không cần bất kỳ chấp thuận nào khác của Chủ Thẻ. Số tiền còn lại sau khi FCCOM hoàn tất việc trích nợ sẽ được hoàn trả cho Chủ Thẻ vào tài khoản thanh toán của Chủ thẻ mở tại ngân hàng theo chỉ định của Chủ Thẻ tại thời điểm hoàn trả phù hợp với quy định Pháp luật.

Điều 9. Tạm Khóa, Chấm Dứt Sử Dụng Thẻ, Từ Chối Thanh Toán Thẻ

1. Tạm Khóa

- a) FCCOM có quyền tạm khóa Thẻ khi xảy ra một hoặc đồng thời những sự kiện sau đây:
 - Khi Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ hoặc không thanh toán đúng hạn Số tiền thanh toán tối thiểu của 4 (bốn) kỳ Sao kê liên tiếp;
 - FCCOM phát hiện những Giao dịch có dấu hiệu bất thường (bao gồm nhưng không giới hạn việc Thẻ bị sao chép dữ liệu, Thẻ bị giả mạo hoặc có liên quan đến Giao dịch giả mạo), Thẻ có dấu hiệu sử dụng cho các hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố hay vi phạm bất kỳ quy định bảo của pháp luật Việt Nam;
 - FCCOM nghi ngờ Thẻ bị vô ý hoặc cố ý lạm dụng để thực hiện các Giao dịch thanh toán không và/hoặc FCCOM không liên lạc được với Chủ Thẻ theo số điện thoại hoặc địa chỉ liên hệ đã đăng ký với FCCOM;
 - FCCOM nghi ngờ hoặc nhận được thông báo từ Hiệp hội Thẻ, Ngân hàng Nhà nước, các ngân hàng khác về việc nghi ngờ dữ liệu Thẻ đã bị lộ từ phía ĐVCNT;
 - Khi Chủ Thẻ chính yêu cầu khóa Thẻ chính/Thẻ phụ;
 - Chủ Thẻ không nhận Thẻ sau 60 ngày kể từ ngày Thẻ được phát hành;
 - Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và quy định của FCCOM.

- b) FCCOM sẽ chấm dứt tạm khóa Thẻ khi có bằng chứng, căn cứ chứng minh hoặc theo đánh giá của FCCOM tất cả các sự kiện tạm khóa theo quy định tại Khoản 1 Điều này chấm dứt.

2. Chấm Dứt Sử Dụng Thẻ

- a) FCCOM có quyền chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ khi xảy ra một hoặc đồng thời những sự kiện sau đây:
- Chủ Thẻ không thực hiện thanh toán toàn bộ dư nợ Thẻ tín dụng sau Ngày đến hạn của 2 (hai) kỳ Sao kê liên tiếp kể từ thời điểm tạm khóa Thẻ.
 - Chủ Thẻ đã vi phạm các quy định tại Hợp đồng này (bao gồm cả các trường hợp tạm khóa Thẻ nêu tại Khoản 1 Điều này) và/hoặc quy định của Pháp luật mà theo đánh giá của FCCOM là không thể khắc phục được.
 - FCCOM phát hiện tài liệu, thông tin do Chủ Thẻ cung cấp là không chính xác, không trung thực, sai sự thật.
 - Chủ Thẻ liên quan đến các vụ kiện, vụ án hoặc tài sản của Chủ Thẻ bị kê biên, thu giữ hoặc tranh chấp mà theo đánh giá của FCCOM có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng trả nợ của Chủ Thẻ.
 - Chủ Thẻ bị bắt, khởi tố, bị truy tố trách nhiệm hình sự hoặc bị chết, mất tích.
 - Các trường hợp liên quan đến thay đổi công việc, thay đổi nguồn thu nhập dẫn đến không đáp ứng được điều kiện sử dụng Thẻ theo quy định của FCCOM.
 - Thẻ bị thất lạc trong quá trình giao nhận vì bất kỳ lý do nào;
 - Theo yêu cầu từ phía Chủ Thẻ.
 - Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền yêu cầu ngừng hoạt động của Thẻ;
 - Các trường hợp khác theo quy định Pháp luật và quy định của FCCOM.
- b) FCCOM sẽ thông báo cho Chủ Thẻ khi xảy ra các sự kiện chấm dứt sử dụng Thẻ theo quy định tại Điểm a Khoản này trong thời hạn theo quy định của FCCOM. Chủ Thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ Thẻ (bao gồm dư nợ Thẻ tại kỳ Sao kê gần nhất chưa thanh toán và các Giao dịch đã thực hiện trước thời điểm Thẻ bị chấm dứt sử dụng và các khoản lãi, phí phát sinh (nếu có) chưa được cập nhật lên Sao kê) theo thời hạn do FCCOM yêu cầu.
- c) FCCOM chỉ xem xét chấp thuận việc Chủ Thẻ đề nghị chấm dứt sử dụng Thẻ sau khi Chủ Thẻ đã thanh toán toàn bộ dư nợ Thẻ (bao gồm dư nợ Thẻ tại kỳ Sao kê gần nhất chưa thanh toán và các Giao dịch đã thực hiện trước thời điểm đề nghị chấm dứt sử dụng Thẻ và các khoản lãi, phí phát sinh (nếu có) chưa được cập nhật lên Sao kê).

3. Từ Chối Thanh Toán Thẻ

FCCOM có quyền từ chối thanh toán Thẻ khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a) Thẻ được sử dụng để thực hiện các giao dịch bị cấm theo quy định của Pháp luật;
- b) Chủ Thẻ đã thông báo Thẻ bị mất hoặc thất lạc trước khi thực hiện Giao dịch;
- c) Thẻ đã bị tạm khóa hoặc chấm dứt sử dụng theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này;
- d) HMKD không đủ để thực hiện Giao dịch hoặc Giao dịch vượt quá hạn mức thanh toán tối đa đối với Giao dịch đó theo quy định của FCCOM (nếu có);
- e) Việc thực hiện Giao dịch vi phạm quy định của Pháp luật, quy định của FCCOM, thỏa thuận giữa Chủ Thẻ và FCCOM tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và/hoặc

theo quy định của bất kỳ bên thứ ba nào hợp tác với FCCOM để hỗ trợ việc thanh toán Thẻ;

- f) Chủ Thẻ nhập sai mã PIN;
- g) Thiết bị hoặc ngân hàng thanh toán Thẻ không kết nối thành công với FCCOM;
- h) Thẻ bị hỏng hoặc bị tẩy xóa thông tin;
- i) Trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và quy định của FCCOM.

Điều 10. Tra soát khiếu nại

1. Chủ thẻ có trách nhiệm thực hiện yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có) theo phương thức, trình tự, thủ tục do FCCOM quy định trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày giao dịch phát sinh hoặc kể từ ngày quyền và nghĩa vụ của Chủ thẻ bị vi phạm. FCCOM có quyền từ chối tiếp nhận các yêu cầu tra soát khiếu nại nếu quá thời hạn nêu trên Chủ thẻ không gửi yêu cầu tra soát cho FCCOM.
2. Trường hợp thực hiện yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có), Chủ Thẻ trước hết vẫn có trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ thanh toán cho FCCOM theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Sau khi có kết quả trả lời tra soát, khiếu nại chính thức, nếu yêu cầu của Chủ Thẻ là hợp lý và sau khi FCCOM đã nhận được khoản hoàn trả tương ứng từ một bên thứ ba có liên quan (nếu có), thì FCCOM sẽ hoàn trả cho Chủ Thẻ số tiền tương ứng với Giao dịch có kết quả tra soát đúng.
3. Chủ Thẻ thừa nhận rằng các yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có) liên quan đến Giao dịch phải tuân thủ theo quy chế và nguyên tắc giao dịch, giải quyết tra soát, khiếu nại của Công ty thanh toán quốc gia Việt Nam (NAPAS) mà Thẻ đang sử dụng nhãn hiệu. FCCOM và Chủ Thẻ khi giải quyết tra soát, khiếu nại sẽ bị ràng buộc và kết quả giải quyết tra soát, khiếu nại sẽ bị chi phối bởi nội dung của các quy chế nêu trên.

Điều 11. Thẻ phụ

1. FCCOM có quyền quy định số lượng Thẻ phụ tối đa mà 01 (một) Chủ Thẻ chính được phát hành tại từng thời điểm.
2. Chủ Thẻ phụ phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện liên quan đến mở và sử dụng Thẻ theo quy định của Pháp luật và của FCCOM và cùng chịu trách nhiệm về việc sử dụng Thẻ với Chủ Thẻ chính.
3. Giao dịch của Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ được thể hiện trên cùng một Sao kê và được gửi cho Chủ Thẻ chính để thanh toán.
4. Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ phải đảm bảo tuân thủ quy định của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Bất kỳ hành động nào của Chủ Thẻ phụ tiến hành (bao gồm bất kỳ vi phạm nào đối với Hợp đồng này) cũng là trách nhiệm của Chủ Thẻ chính và Chủ Thẻ chính cam kết bồi hoàn cho FCCOM toàn bộ tổn thất và thiệt hại mà Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ gây ra (nếu có).
5. Trường hợp bất kỳ Chủ Thẻ nào bị chết hoặc mất tích thì (các) Chủ Thẻ còn lại vẫn có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ đối với FCCOM theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
6. Chủ Thẻ chính có quyền yêu cầu FCCOM chấm dứt việc sử dụng Thẻ phụ bằng văn bản mà không cần sự đồng ý của (các) Chủ Thẻ phụ.
7. Nếu Thẻ chính bị chấm dứt sử dụng thì việc sử dụng Thẻ phụ của các Chủ Thẻ phụ đương nhiên cũng chấm dứt theo.

Điều 12. Tính năng trả góp

Trường hợp Chủ Thẻ đăng ký tính năng trả góp khi thực hiện Giao dịch, ngoài những quy định về việc sử dụng Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Chủ Thẻ cần tuân thủ những quy định liên quan đến tính năng trả góp được FCCOM thông báo theo từng thời kỳ.

1. Điều kiện thực hiện giao dịch trả góp:
 - a. Chủ Thẻ chính phải thực hiện đăng ký với FCCOM để chuyển đổi các giao dịch do Chủ thẻ chính và/hoặc Chủ Thẻ phụ thực hiện sang giao dịch trả góp.
 - b. Giao dịch đăng ký chuyển đổi sang Giao dịch trả góp hợp lệ là các Giao dịch đã được thanh quyết toán với FCCOM và hoàn tất đăng ký chuyển đổi trong vòng 15 ngày kể từ ngày Giao dịch được thanh quyết toán với FCCOM. FCCOM có quyền từ chối việc đăng ký chuyển đổi sang giao dịch trả góp của Chủ Thẻ nếu không đáp ứng đủ các điều kiện thực hiện giao dịch trả góp theo quy định của FCCOM tùy từng thời kỳ.
2. Hủy giao dịch trả góp
 - a. Trường hợp ngừng sử dụng tính năng trả góp, Chủ thẻ chính phải thực hiện đăng ký hủy giao dịch trả góp với FCCOM.
 - b. Kể từ ngày liền kề sau ngày hủy tính năng trả góp thành công, dư nợ còn lại chưa thanh toán của giao dịch trả góp trở thành dư nợ của giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ thông thường của Thẻ và chịu lãi, phí theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
3. Kỳ hạn trả góp
 - a. Kỳ hạn trả góp được xác định theo quy định của FCCOM và theo chương trình trả góp hợp tác giữa FCCOM và các đối tác.
 - b. Kỳ hạn trả góp sẽ được xác định tại thời điểm đăng ký tính năng trả góp, Chủ Thẻ không được quyền thay đổi kỳ hạn trong suốt quá trình trả góp.
4. Lãi suất áp dụng
Lãi suất áp dụng cho từng giao dịch trả góp là cố định và được FCCOM thông báo cho Chủ Thẻ tại thời điểm đăng ký giao dịch trả góp thành công.
5. Thanh toán dư nợ trả góp
 - a. Dư nợ trả góp cần thanh toán trong kỳ là tổng giá trị các khoản trả góp định kỳ trong một kỳ Sao kê. Dư nợ trả góp cần thanh toán trong kỳ sẽ được cộng vào Số tiền thanh toán tối thiểu ghi trên Sao kê.
 - b. Trường hợp Chủ Thẻ không thanh toán đầy đủ dư nợ trả góp cần thanh toán trong kỳ chậm nhất tại Ngày đến hạn, phần dư nợ trả góp chưa được thanh toán sẽ được coi như dư nợ của Giao dịch thanh toán

Điều 13. Thông báo

1. FCCOM có trách nhiệm thông báo tới Chủ Thẻ các nội dung theo thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này theo phương thức và địa chỉ đã được Chủ Thẻ đăng ký tại Giấy đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và trong thời hạn theo quy định của FCCOM.
2. Chủ Thẻ có trách nhiệm thông báo tới FCCOM các nội dung theo thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này thông qua các phương thức, địa chỉ liên hệ và trong thời hạn theo quy định của FCCOM. Đối với việc thông báo bằng phương thức khác ngoài lập văn bản, Chủ Thẻ thừa nhận sẽ gửi bổ sung thông báo bằng văn bản theo quy định của FCCOM nếu FCCOM có yêu cầu. Chủ Thẻ thừa nhận rằng, tại thời điểm ký Giấy đăng ký kèm

Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng này, Chủ Thẻ đã được FCCOM giải thích và hướng dẫn chi tiết về điều khoản, điều kiện sử dụng thẻ, lãi, phí, phương thức, địa chỉ và thời hạn thông báo liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ.

3. Một thông báo được coi là gửi thành công khi thông báo đó:
 - a. Được gửi trực tiếp tới tay bên nhận/người đại diện của bên nhận và có xác nhận của bên nhận/người đại diện của bên nhận; hoặc
 - b. Được gửi theo dịch vụ bưu chính có bảo đảm theo xác nhận của cơ quan bưu chính; hoặc
 - c. Được báo đã gửi thành công trường hợp gửi thông báo qua phương thức email hoặc tin nhắn thuê bao di động hoặc các hình thức thông báo khác (nếu có).

Điều 14. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Chủ Thẻ

1. Quyền Của Chủ Thẻ

- a) Sử dụng Thẻ để thực hiện các Giao dịch thanh toán tiền hàng hoá, dịch vụ mà không bị phân biệt giá so với trường hợp thanh toán bằng tiền mặt, không phải trả thêm phụ phí cho ĐVCNT;
- b) Có quyền yêu cầu FCCOM cung cấp thông tin định kỳ hoặc đột xuất về Giao dịch và số dư, hạn mức liên quan đến việc sử dụng Thẻ qua các phương thức theo quy định của FCCOM;
- c) Khiếu nại, yêu cầu FCCOM tra soát bằng văn bản trong các trường hợp các Giao dịch bị sai sót hoặc nghi ngờ có sai sót theo quy định về tra soát giao dịch của FCCOM và thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này;
- d) Các quyền khác theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, quy định của FCCOM và Pháp luật.

2. Nghĩa Vụ Của Chủ Thẻ

- a) Cung cấp đầy đủ và chính xác, chân thực các thông tin cần thiết theo yêu cầu của FCCOM khi yêu cầu phát hành Thẻ và trong suốt quá trình sử dụng Thẻ;
- b) Tự bảo quản Thẻ, số Thẻ và bảo mật mã số PIN, các mã số xác nhận Chủ Thẻ khác và các thông tin khác liên quan đến Thẻ, đến các giao dịch đảm bảo không để lộ thông tin cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, bao gồm cả cán bộ, nhân viên của FCCOM, trừ trường hợp quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và theo quy định của FCCOM. Tuyệt đối không được chuyển giao hoặc chuyển nhượng Thẻ cho người khác quản lý và/hoặc sử dụng;
- c) Thông báo ngay cho FCCOM thông qua số điện thoại dịch vụ khách hàng 19006954 khi phát hiện mất hoặc thất lạc Thẻ; phát hiện hoặc nghi ngờ phát sinh các giao dịch bất thường không do Chủ Thẻ thực hiện, thông tin Thẻ bị lộ hoặc bị đánh cắp. Trường hợp không thông báo hoặc thông báo không chính xác, đầy đủ và/hoặc kịp thời, FCCOM không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, thiệt hại nào mà Chủ Thẻ phải gánh chịu.
- d) Phải thông báo ngay cho FCCOM bằng văn bản hoặc các phương thức khác được FCCOM chấp thuận khi có những thay đổi về bất kỳ thông tin nào đã đăng ký với FCCOM. Trường hợp không thông báo hoặc thông báo không chính xác, đầy đủ và/hoặc kịp thời, FCCOM không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, thiệt hại nào mà Chủ Thẻ phải gánh chịu xuất phát từ những sai sót, hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ do lỗi của chính Chủ Thẻ;

- e) Chỉ được sử dụng Thẻ vào các giao dịch có mục đích hợp pháp hoặc được FCCOM cho phép và Chủ thẻ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước FCCOM và Pháp luật đối với bất kỳ hành vi sử dụng Thẻ trái quy định Pháp luật và quy định của FCCOM nào;
- f) Thừa nhận và chịu trách nhiệm thanh toán đối với tất cả các giao dịch có sử dụng mã số PIN hoặc mật khẩu dùng một lần (OTP), dữ liệu giao dịch (truyền từ ngân hàng thanh toán về FCCOM qua NAPAS) có dữ liệu mã hóa trên dải băng từ và/hoặc chip của Thẻ;
- g) Phải hoàn tất việc hủy các dịch vụ thanh toán định kỳ đã đăng ký và lưu lại thông tin đã hủy thành công khi có yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ. Chịu trách nhiệm thanh toán đối với tất cả các giao dịch thanh toán định kỳ có sử dụng thông tin Thẻ cho dù các giao dịch đó phát sinh sau thời điểm khách hàng đề nghị khóa/đóng Thẻ/hủy Thẻ;
- h) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho FCCOM các khoản dư nợ gốc, lãi và phí phát sinh từ việc sử dụng Thẻ theo thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này;
- i) Chủ động thường xuyên cập nhật các thông tin liên quan đến đặc điểm, tính năng và quy định chương trình, sản phẩm liên quan đến Thẻ được niêm yết trên website của FCCOM (www.fccom.com.vn) và/hoặc các phương thức, thông tin liên hệ mà Chủ Thẻ đã lựa chọn và đăng ký với FCCOM tại Giấy đăng ký kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng;
- j) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, quy định của FCCOM và Pháp luật.

Điều 15. Quyền Và Nghĩa Vụ Của FCCOM

1. Quyền Của FCCOM

- a) Được miễn trách trong trường hợp hệ thống hạ tầng kỹ thuật liên quan đến hoạt động của Thẻ bị lỗi hoặc vì bất cứ lý do nào ngoài khả năng kiểm soát của FCCOM khiến cho Thẻ hoặc mã PIN của Chủ Thẻ không thực hiện được giao dịch, Chủ Thẻ bị tổn thất hoặc lợi dụng; hoặc các trường hợp FCCOM không gửi hoặc đã gửi nhưng Chủ Thẻ không thể nhận được các thông báo liên quan đến Thẻ do lỗi hệ thống, kỹ thuật của nhà cung cấp dịch vụ cho FCCOM và/hoặc cung cấp cho Chủ Thẻ hoặc bất kỳ lý do khách quan nào khác.
- b) Được miễn trách đối với việc Thẻ bị thất lạc, mất cắp, bị lộ, bị đánh cắp thông tin hay rơi vào bất kỳ trạng thái bất lợi nào không phải do lỗi của FCCOM gây ra.
- c) Không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và chân thực của các giao dịch thực hiện qua Thẻ. FCCOM được miễn trách toàn bộ trong trường hợp phát sinh tranh chấp giữa Chủ Thẻ và ĐVCNT liên quan đến giao dịch.
- d) Yêu cầu Chủ Thẻ thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản dư nợ Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- e) Được miễn trách trong trường hợp khiếu nại, yêu cầu trả soát của Chủ Thẻ không được ngân hàng thanh toán / NAPAS giải quyết theo quy định của các tổ chức này.
- f) Tại bất kỳ thời điểm nào, có quyền yêu cầu Chủ Thẻ cung cấp bất kỳ thông tin nào liên quan đến việc phát hành và sử dụng, quản lý Thẻ trong suốt thời hạn của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- g) Có quyền kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng Thẻ trong suốt thời hạn của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và yêu cầu Chủ Thẻ có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để FCCOM thực hiện việc kiểm tra, giám sát này.

- h) FCCOM có trách nhiệm bảo mật thông tin liên quan đến Chủ Thẻ, các Giao dịch của Chủ Thẻ tại FCCOM. Các thông tin này sẽ chỉ được chuyển giao cho bên thứ ba khi:
- FCCOM buộc phải tiết lộ thông tin theo quy định của Pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - Theo quyết định của FCCOM trong các trường hợp cần thiết cung cấp cho bên thứ ba (như Trung tâm thông tin tín dụng – CIC; luật sư; bên bảo đảm; nhà thầu; bên cung cấp dịch vụ; các công ty là người có liên quan của FCCOM theo quy định của Pháp luật và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác) để phục vụ hoạt động mua bán nợ, xử lý nợ, kiểm toán, tư vấn, thông tin tín dụng và/hoặc phục vụ việc FCCOM bán chéo sản phẩm nhằm hỗ trợ Chủ Thẻ tiếp cận những sản phẩm dịch vụ tài chính phù hợp với quy định của Pháp luật. Bằng bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Chủ Thẻ đã hiểu rõ và thừa nhận rằng việc cung cấp thông tin cho bên thứ ba trong các trường hợp nêu trên được thực hiện hoàn toàn vì lợi ích của Chủ Thẻ, đồng thời chấp thuận miễn trừ cho FCCOM khỏi mọi trách nhiệm liên quan đến các tranh chấp phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc cung cấp thông tin nêu trên (nếu có);
 - Các trường hợp khác khi có văn bản chấp thuận của Chủ Thẻ.
- i) Các quyền khác theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này trên cơ sở phù hợp với quy định Pháp luật và FCCOM sẽ niêm yết công khai trên website của FCCOM (www.fccom.com.vn) và/hoặc tại các Điểm giới thiệu dịch vụ của FCCOM. Trường hợp không đồng ý với nội dung sửa đổi, bổ sung bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, Chủ thẻ có quyền chấm dứt việc sử dụng dịch vụ sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ với FCCOM phù hợp với quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- j) Được miễn trừ khỏi bất kỳ trách nhiệm nào, bao gồm cả trách nhiệm thanh toán các khoản phạt, bồi thường thiệt hại, bồi hoàn hay bất kỳ chi phí liên quan nào đối với những thiệt hại, tổn thất của Chủ Thẻ phát sinh do:
- i. Chủ thẻ:
 - Vì bất kỳ lý do gì không nhận được hoặc không tiếp cận (các) thông báo đã được FCCOM gửi đi thành công, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp do thiết bị di động, phần mềm trên thiết bị di động hoặc Nhà cung cấp dịch vụ của Chủ Thẻ không đảm bảo khả năng kết nối ổn định, liên tục; Chủ Thẻ không cập nhật kịp thời nội dung thay đổi của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này thông qua các phương thức FCCOM đã lựa chọn thông báo, niêm yết;
 - Không thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và các thỏa thuận khác giữa Chủ Thẻ và FCCOM (nếu có).
 - ii. FCCOM:
 - Không thể cập nhật, đăng tải và/hoặc hiển thị liên tục, đầy đủ, rõ ràng các nội dung sửa đổi, bổ sung của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này do: FCCOM tiến hành các hoạt động nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, cơ sở hạ tầng kỹ thuật định kỳ hoặc đột xuất nhưng đã thông báo trước thông qua các phương thức phù hợp với quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này; hoặc những nguyên nhân ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của FCCOM, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của FCCOM gặp sự cố xuất phát từ lỗi của Nhà cung cấp dịch vụ của FCCOM hoặc hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của FCCOM bị xâm phạm, làm

hại bởi các loại virus, phần mềm gián điệp, phần mềm quảng cáo hay bất kỳ hành động can thiệp, tấn công mạng nhằm mục đích phá hoại, gây hại nào;

- iii. Xảy ra những sự kiện bất khả kháng nằm ngoài khả năng kiểm soát của FCCOM và trực tiếp gây ra tổn thất, thiệt hại cho Chủ Thẻ và cản trở khả năng của FCCOM trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ đối với Chủ Thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn chiến tranh hoặc nội chiến, thiên tai, dịch bệnh, đình công, bãi công, thay đổi pháp luật hoặc các sự kiện bất khả kháng khác theo quy định của pháp luật hoặc theo tuyên bố, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bất kể (những) sự kiện này phát sinh trong hoặc ngoài Việt Nam.
- iv. Các trường hợp FCCOM được miễn trách khác theo quy định pháp luật, quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- k) Các quyền khác theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, quy định của FCCOM và quy định Pháp luật.

2. Nghĩa Vụ Của FCCOM

- a) Phát hành và cung cấp cho dịch vụ Thẻ cho Chủ Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- b) Tôn trọng các quyền và lợi ích của Chủ Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
- c) Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, quy định của FCCOM và NAPAS.
- d) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và quy định Pháp luật.

Điều 16. Điều Khoản Phòng, Chống Tham Nhũng Và Tuân Thủ Pháp luật

Trong quá trình thực hiện giao dịch, các bên (bao gồm cán bộ, nhân viên, đại lý, nhà thầu, người có liên quan v.v... của mỗi bên) cam kết luôn tuân thủ Pháp luật, bao gồm cả Luật Phòng, chống tham nhũng (như không đưa/nhận hối lộ, tham ô, tham nhũng), Pháp luật về bảo vệ môi trường; chịu toàn bộ trách nhiệm trước Pháp luật và bồi thường thiệt hại cho các bên liên quan (nếu có) khi vi phạm thỏa thuận tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Bản Điều khoản điều kiện giao dịch này được xác lập, điều chỉnh và giải thích theo Pháp luật Việt Nam.
2. Trong trường hợp phát sinh tranh chấp, các Bên có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật để giải quyết.
3. Hai Bên cam kết thực hiện đúng mọi điều khoản của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này. Bất kỳ tài liệu liên quan đến bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, bao gồm nhưng không giới hạn các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, Giấy đăng ký kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, (các) thông báo được gửi thành công và thỏa thuận khác (nếu có) là một bộ phận không tách rời của bản Điều khoản điều kiện giao dịch này.
4. Những nội dung nào chưa được quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này, các Bên thống nhất sẽ thực hiện theo quy định của FCCOM và Pháp luật.

-
5. Chủ Thẻ cam kết đã đọc, được FCCOM giải thích và hiểu rõ tất cả các quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch này và các vấn đề khác có liên quan tới việc phát hành và sử dụng Thẻ.
 6. Bản Điều khoản điều kiện giao dịch này có hiệu lực kể từ ngày Chủ thẻ ký Giấy đăng ký kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dcho đến khi Chủ Thẻ hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ cho FCCOM.